Câu **1**: [VD]

Sắp xếp các biểu thức theo giá trị từ tăng dần

8 × 1

8 + 8

3 × 8

8 × 4 + 8

8 × 3 × 2

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng nhân 8 .  
  
Tính được giá trị của từng biểu thức là  
8 × 1 = 8  
8 + 8 = 16  
3 × 8 = 24  
8 × 4 + 8 = 40  
8 × 3 × 2 = 48

Câu **2**: [VD]

Chọn các khẳng định đúng trong các khẳng định sau

A. 8×6<8×4

B. 7×7<8×8

C. 4×2+8×2=8×3

D. 1×8=2×8−2

 65 > 8 × 8 > 60

 50 < 8 × 7 < 55

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng nhân 8 .  
  
8 × 6 < 8 × 4 Sai vì 8 × 6 = 48 lớn hơn 8 × 4 = 32  
7 × 7 < 8 × 8 Đúng vì 7 × 7 = 49 nhỏ hơn 8 × 8 = 64  
4 × 2 + 8 × 2 = 8 × 3 Đúng vì đều ra kết quả là 24  
1 × 8 = 2 × 8 − 2 Sai vì 8 nhỏ hơn 2 × 8 − 2 = 14  
65 > 8 × 8 > 60 Đúng vì 8 × 8 = 64  
50 < 8 × 7 < 55 Sai vì 8 × 7 = 56 lớn hơn 55 .  
Vậy các khẳng định đúng là: 7 × 7 < 8 × 8 ; 4 × 2 + 8 × 2 = 8 × 3 ; 65 > 8 × 8 > 60 .

Câu **3**: [VD]

Điền số vào chỗ chấm.  
8 × 5 = 8 × 4 + [[8]]  
8 × 8 = 8 × [[7]] + 8

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng nhân 8 .  
  
Ta có: 8 × 5 = 8 × 4 + 8 ;  
8 × 8 = 8 × 7 + 8 .  
**Đáp án:**8 ; 7 .

Câu **4**: [VD]

Ngày đầu tiên cửa hàng bán được 2 k g gạo, ngày thứ hai cửa hàng bán được lượng gạo gấp 8 lần ngày thứ nhất. Hỏi cả hai ngày cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

A. 16

B. 18

C. 14 D. 20

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng nhân 8 .  
  
Số k g gạo ngày thứ hai cửa hàng bán được là  
8 × 2 = 16 ( k g )  
Số k g gạo cả hai ngày cửa hàng bán được là  
16 + 2 = 18 ( k g )  
Vậy cả hai ngày cửa hàng bán được 18 k g gạo.  
Đáp án: 18

Câu **5**: [VD]

Cho phép tính x : 8 + 2 = 8 . Giá trị của x là

A. 30 B. 25

C. 48

D. 80

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng nhân 8 .  
  
Ta có:  
x : 8 + 2 = 8  
x : 8 = 8 − 2  
x : 8 = 6  
x = 6 × 8  
x = 48  
Vậy số cần tìm là 48 .

Câu **6**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.  
Số cần điền vào chỗ trống ở hình 3 là [[40]].  
A green circle with black lines and numbers

Description automatically generated

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ở mỗi hình tròn, số ở phần dưới bằng tích hai số ở hai phần còn lại.  
Hình 1 : 8 × 3 = 24  
Hình 2 : 8 × 4 = 32  
Số còn thiếu ở hình 3 là: 8 × 5 = 40 .  
**Đáp án:**  
40

Câu **7**: [VD]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
8 × 9 = 8 × 5 + a .  
Giá trị của a = [[32]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
8 × 9 = 8 × 5 + a  
72 = 40 + a  
a = 72 − 40  
a = 32 .  
Vậy a = 32 .  
**Đáp án:**32 .

Câu **8**: [VD]

Điền số thích hợp vào ô trống để được đáp án đúng.  
Viết tiếp số còn thiếu vào dãy số sau:  
80 ; 72 ; [[64]] ; 56 ; 48 ; [[40]] ; 32 ; 24 .

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Đây là dãy các số tự nhiên theo thứ tự giảm dần của bảng nhân 8 . Ta có:  
80 ; 72 ; 64 ; 56 ; 48 40 ; 32 ; 24  
**Đáp án:**64 ; 40 .

Câu **9**: [VD]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
Biết a là chữ số thỏa mãn: 8 × 8 < 8 × a . Giá trị của a là [[9]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có 8 × 8 = 64 .  
8 × 9 = 72 .  
Vậy số cần tìm là 9  
**Đáp án:**9 .

Câu **10**: [VD]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
Một ngôi sao có 5 cánh, vậy 8 ngôi sao như vậy có tất cả [[40]] cánh.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
8 ngôi sao có số cánh là: 8 × 5 = 40 (cánh).  
Vậy 8 ngôi sao có 40 cánh.  
**Đáp án:**40 .

Câu **11**: [VD]

Chọn đáp án đúng.  
Hoa gấp được 8 cái thuyền giấy, Lan gấp được số thuyền gấp 8 lần số thuyền mà Hoa gấp được. Hỏi Lan gấp được nhiều hơn Hoa bao nhiêu cái thuyền?

A. 56 cái

B. 68 cái C. 72 cái

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Lan gấp được số thuyền giấy là:  
8 × 8 = 64 (cái).  
Lan gấp nhiều hơn Hoa số thuyền giấy là:  
64 − 8 = 56 (cái).  
Vậy Lan gấp được nhiều hơn Hoa 56 cái.  
**Đáp án:**56 cái

Câu **12**: [VD]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
A triangle with numbers and lines

Description automatically generated  
Số cần điền vào dấu hỏi chấm ở hình thứ ba là [[64]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta thấy: 8 × 6 = 48 ; 8 × 7 = 56  
Ở mỗi hình, số ở phần dưới bằng tích hai số ở hai phần còn lại.  
Số còn thiếu ở hình thứ ba là: 8 × 8 = 64 .  
**Đáp án:**  
64

Câu **13**: [VD]

Chọn đáp án đúng.  
An có hai hộp bánh và ba gói kẹo. Biết mỗi hộp bánh có 8 cái bánh và mỗi gói kẹo có 7 cái kẹo. Hỏi An có tất cả bao nhiêu cái bánh và kẹo?

A. 37 cái

B. 73 cái C. 38 cái

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Hai hộp bánh có số cái bánh là: 8 × 2 = 16 (cái bánh).  
Ba gói kẹo có số kẹo là: 7 × 3 = 21 (cáo kẹo).  
An có tất cả số bánh và kẹo là: 16 + 21 = 37 (cái).  
**Đáp án:  
37**cái.

Câu **14**: [VD]

Chọn đáp án đúng.  
Nam có 8 viên bi, Hùng có số bi gấp 8 lần số bi mà Nam có. Hỏi cả hai bạn có bao nhiêu viên bi?

A. 72 viên bi

B. 64 viên bi C. 54 viên bi

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Hùng có số viên bi là: 8 × 8 = 64 (viên bi).  
Cả hai bạn có số viên bi là: 8 + 64 = 72 (viên bi).  
Vậy cả hai bạn có 72 viên bi.  
**Đáp án:**72 viên bi.

Câu **15**: [VD]

Chọn các đáp án đúng trong các phép so sánh sau.

A. 8×9<8×8

B. 8×5+8=8×6

C. 8×3<8×5

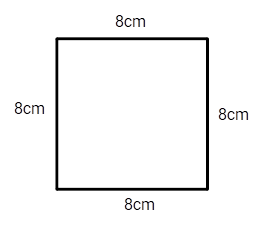
D. 8×4+16=8×6

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có:  
8 × 9 = 72  
8 × 8 = 64  
Vì 64 < 72 nên 8 × 9 > 8 × 8.  
Vây 8 × 9 < 8 × 8 là phép so sánh sai.  
  
8 × 5 + 8 = 40 + 8 = 48  
8 × 6 = 48  
Vì 48 = 48 nên 8 × 5 + 8 = 8 × 6 .  
Vậy 8 × 5 + 8 = 8 × 6 là phép so sánh đúng.  
  
8 × 3 = 24  
8 × 5 = 40  
Vì 24 < 40 nên 8 × 3 < 8 × 5 .  
Vậy 8 × 3 < 8 × 5 là phép so sánh đúng.  
  
8 × 4 + 16 = 32 + 16 = 48  
8 × 6 = 48  
Vì 48 = 48 nên 8 × 4 + 16 = 8 × 6 .  
Vậy 8 × 4 + 16 = 8 × 6 là phép so sánh đúng.  
  
Vậy các đáp án đúng là: 8 × 5 + 8 = 8 × 6 ; 8 × 3 < 8 × 5 ; 8 × 4 + 16 = 8 × 6 .  
**Đáp án:**  
8 × 5 + 8 = 8 × 6  
8 × 3 < 8 × 5  
8 × 4 + 16 = 8 × 6

Câu **16**: [VD]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho hình vẽ sau:  
  
  
Tổng độ dài các cạnh của hình trên là [[32]]:

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Độ dài các cạnh của hình vẽ là: 8 c m + 8 c m + 8 c m + 8 c m = 8 c m × 4 = 32 ( c m ) .  
**Đáp án:**32 c m .

Câu **17**: [VD]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
An mua 8 quyển vở, mỗi quyển có giá 8 nghìn đồng. An đưa cho bác bán hàng 70 nghìn đồng. Hỏi số tiền An mua 8 quyển vở là bao nhiêu?  
Bác bán hàng phải trả lại An bao nhiêu tiền?  
Trả lời:  
Số tiền An mua 8 quyển vở là: [[64]] (nghìn đồng)  
Bác bán hàng phải trả lại An số tiền là : [[6]] (nghìn đồng)

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Số tiền An mua 8 quyển vở là: 8 × 8 = 64 (nghìn đồng).  
Bác bán hàng phải trả lại An số tiền là : 70 − 64 = 6 (nghìn đồng).  
**Đáp án:**64 ; 6 .

Câu **18**: [VD]

Cho A = 8 × 9 + 193 , B = 8 × 7 + 392 , C = 8 × 5 + 493 .  
Sắp xếp các biểu thức sau theo thứ tự có kết quả tăng dần.

A + B

A + C

B + C

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
A = 8 × 9 + 193 = 72 + 193 = 265 .  
B = 8 × 7 + 392 = 56 + 392 = 448 .  
C = 8 × 5 + 493 = 40 + 493 = 533 .  
A + B = 265 + 448 = 713  
B + C = 448 + 533 = 981  
A + C = 265 + 533 = 798 .  
Ta thấy 713 < 798 < 981 nên thứ tự tăng dần kết quả các phép tính là: A + B ; A + C ; B + C .  
**Đáp án: A + B ; A + C ; B + C .**

Câu **19**: [VD]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Mai có 7 hộp sô-cô-la. Mỗi hộp có 8 thanh sô-cô-la. Mai cho Hoa 15 thanh sô-cô-la. Hỏi Mai còn lại bao nhiêu thanh sô-cô-la?

A. 41 thanh sô-cô-la

B. 51 thanh sô-cô-la C. 61 thanh sô-cô-la D. 31 thanh sô-cô-la

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
7 hộp có số thanh sô-cô-la là:  
8 × 7 = 56 (thanh sô-cô-la)  
Mai còn lại số thanh sô-cô-la là:  
56 − 15 = 41 (thanh sô-cô-la)  
Vậy sau khi cho Hoa 15 thanh sô-cô-la thì Mai còn lại 41 thanh sô-cô-la.  
**Đáp án:**  
41 thanh sô-cô-la

Câu **20**: [VD]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
Một phép nhân có thừa số thứ nhất là nhỏ nhất có hai chữ số, thừa số thứ hai là 8 . Tích của phép nhân là [[80]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Số nhỏ nhất có hai chữ số là 10 .  
Tích của phép nhân đó là: 8 × 10 = 80 .  
**Đáp án: 80 .**

Câu **21**: [VD]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho hình vẽ:  
  
A person pointing at a square

Description automatically generated   
  
Số ô vuông đơn vị trong hình vẽ trên là [[64]] ô vuông.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Vì mỗi hàng có 8 ô vuông đơn vị và mỗi cột có 8 ô vuông đơn vị nên số ô vuông đơn vị trong hình vẽ trên là:  
8 × 8 = 64 (ô vuông)  
Vậy hình vẽ trên có 64 ô vuông đơn vị.  
Vậy số cần điền vào ô trống là 64 .  
**Đáp án:  
64**